

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117 /2020/HS-PT
Ngày 16 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn

Ông Trần Đức Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Như Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phan Lương Bằng, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Lương B, sinh ngày 27/11/1969; tại: tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP Đ, phường Đ, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Q (đã chết) và bà Đặng Thị Th (đã chết); gia đình có 08 anh em, Phan Lương B là con thứ sáu trong gia đình; có vợ: Lê Thị Thúy N, sinh năm 1973, chỗ ở hiện nay: TDP Đ, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; có 03 người con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/05/2003 bị Công an thị xã Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, đã thi hành. Năm 2012 làm nghề kinh doanh nhà nghỉ cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới từ ngày 29/12/2019 đến hết ngày 20/02/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh, áp dụng biện pháp Cấm xuất nhập cảnh cho đến ngày 27/8/2020. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có bị cáo Đặng Quang S và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung án sơ thẩm được tóm tắt như sau:

Hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của Phan Lương B chủ nhà nghỉ Anh Kiệt 2 ở số 136 đường Lê Lợi thuộc TDP D, phường Đ, thành phố Đồng Hới:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/12/2019, Lê Minh T trú tại thôn L, xã V, huyện Quảng Ninh; Trương Thị H và Trần Thị Thanh H cùng trú tại phường B, thành phố Đồng Hới đi ăn nhậu với nhau. Đến 20 giờ cùng ngày cả ba người cùng thống nhất góp tiền để mua ma túy và đi tìm nơi sử dụng, Tuyên góp 900.000 đồng, H và H mỗi người góp 800.000 đồng. T là người cầm tiền, sau đó tất cả đón xe taxi đến Nhà nghỉ A 2 ở số 136 đường L thuộc TDP D, phường Đ, thành phố Đồng Hới do Phan Lương B làm chủ. Tại quầy lễ tân tầng 1 Nhà nghỉ, T, H và H gặp B hỏi thuê phòng để sử dụng ma túy, B đồng ý và đưa chìa khoá phòng 701. Có được chìa khoá cả ba người đi lên mở cửa, H và H vào phòng, còn T quay xuống gặp lại B hỏi thuê phòng, loa nhạc, đèn nháy, đĩa sù và mua nước uống để sử dụng ma túy. B đồng ý cho thuê với giá 1.400.000 đồng. T đưa số tiền trên và nhận lại từ B 01 loa nhạc, 01 đèn nháy, 01 đĩa sù và nước uống rồi mang lên lại phòng 701. Sau đó T điện thoại và mua của Đặng Quang S 1.100.000 đồng ma túy loại Ketamine và sử dụng cùng với H và H.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 28/12/2020, sau khi cùng hát Karaoke Phan Quốc Ph, Nguyễn Văn L, Đỗ Thành Th và Hồ Văn S cùng trú ở Tuy Ph, tỉnh Bình Định và Hoàng Thị Ngọc B trú tại huyện Tr, tỉnh Đồng Nai cùng rủ nhau đi tìm nơi để sử dụng ma túy. Do Phan Quốc P khi đó đang cầm tiền nên tất cả thống nhất P chi tiền, hết bao nhiêu sẽ góp lại trả sau, rồi tất cả đi xe taxi đến Nhà nghỉ A 2 ở số 136 đường Lê Lợi thuộc TDP D 2, phường Đ. Tại quầy lễ tân tầng 1 Nhà nghỉ A 2, P, B, T, S, L gặp Phan Lương B hỏi thuê phòng, loa nhạc, đèn nháy, đĩa sù và mua nước uống để sử dụng ma túy, B biết rõ việc thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng vẫn đồng ý cho thuê với giá 1.300.000 đồng. P trả tiền cho B rồi đưa cho P 01 loa nhạc, 01 đèn nháy, 01 đĩa sù, nước uống và chìa khoá phòng 604. Khi đó, Đỗ Thành Th, Hồ Văn S, Nguyễn Văn L mang số đồ trên đi lên phòng 604 trước, còn Ph và B đứng lại gặp Đặng Quang S khi đó đang ở trong nhà nghỉ để hỏi và mua ma túy cùng sử dụng.

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 28/12/2019 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đồng Hới phối hợp Công an Phường Đức Ninh Đông, tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ A 2 phát hiện tại các phòng 604,701 có các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy. Phát hiện và thu giữ từ trong túi quần bên phải mà Phan Quốc P đang mang trên người 01 túi nilon chứa chất màu trắng là ma túy loại Ketanime mà P vừa mua được lần thứ ba. Phan Quốc P khai nhận số ma túy trên được mua và cất giấu để cùng các đối tượng sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 40/GĐ - PC 09 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A chất màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,612g.

Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, Căn cứ các điểm b, d khoản 2 Điều 256; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Lương B 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án; nhưng được tính trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 29/12/2019 đến ngày 20/02/2020).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 21 tháng 9 năm 2020, bị cáo Phan Lương B có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên phần kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét về hoàn cảnh của gia đình bị cáo, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện tại đang vay nợ số tiền ngân hàng rất lớn, bị cáo đã nộp cho tòa án giấy xác nhận của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn xác nhận số tiền vay hiện tại là 5.420.000.000 đồng và lãi quá hạn là 108.180.136 đồng. Hiện tại hai vợ chồng không có nghề nghiệp, đang nuôi con ăn học và do bố mẹ đều đã mất nên bị cáo còn phải nuôi một người anh tên là Phan Trường S bị bệnh Down (thiểu năng trí tuệ) có xác nhận của chính quyền địa phương. Bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Nhà nước, vừa qua gia đình bị cáo có hỗ trợ cho Hội chữ thập đỏ thành phố để chia sẻ khó khăn với bà con vùng lũ và được Hội chữ thập đỏ thành phố Đồng Hới chứng nhận. Bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác được ghi nhận tại cấp sơ thẩm nên đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm ăn phụ giúp gia đình và chăm sóc anh trai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và bị cáo đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Về nội dung: Bị cáo xin hưởng án treo nhưng xét tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như các điều kiện khác bị cáo không được hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới ủng hộ người gặp hoàn cảnh khó khăn được Hội chữ thập đỏ thành phố Đồng Hới xác nhận có tấm lòng vàng nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 6 tháng đến 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Lương B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phan Lương B đã có hành vi chứa chấp việc sử dụng ma túy của 02 nhóm gồm 08 người tại các phòng 604, 701 của nhà nghỉ A 2 do B làm chủ và quản lý. Hành vi nhiều lần cho thuê phòng nghỉ, loa nhạc, đèn nháy, đĩa sù và cung cấp nước uống để nhiều người cùng nhau sử dụng ma túy của Phan Lương B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo và xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Lương B, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Xét kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo HĐXX phúc thẩm nhận thấy: Xét tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, bị cáo chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần trở lên nên không đủ điều kiện

để được hưởng án treo. Vì vậy không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về nội dung này.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo HĐXX nhận thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm được cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác nhận đề nghị tòa áp dụng tình tiết giảm nhẹ; bị cáo là người có thành tích trong cuộc vận động giao nộp vũ khí, vật liệu nổ được chủ tịch UBND phường Phú Hải tặng giấy khen; bị cáo có bố là người công với cách mạng được thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp một số tài liệu đó là còn phải nuôi một người anh tên là Phan Trường S bị bệnh Down có xác nhận của chính quyền địa phương. Bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Nhà nước có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, vừa qua gia đình bị cáo có hỗ trợ cho Hội chữ thập đỏ thành phố Đồng Hới để chia sẻ khó khăn với bà con vùng lũ và được Hội chữ thập đỏ thành phố Đồng Hới chứng nhận có tấm lòng vàng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo tốt sớm trở với gia đình và xã hội. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Lương B để sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phan Lương B được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Lương B sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; các điểm s, t khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Lương B 27 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 29/12/2019 đến ngày 20/02/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Lương B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/11/2020).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THA thành phố Đồng Hới;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Võ Bá Lưu